

Bản án số: 45/2022/HS-ST

Ngày: 09-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiêm.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thụy Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 24/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 03/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn H (Tên gọi khác: Bé), sinh năm 1987 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố K, thị trấn Kh, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Ngọc S, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1962; có vợ là bà Trần Thị H sinh năm 1985 và 02 người con, lớn nhất 15 tuổi và nhỏ nhất 06 tuổi; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2022 đến ngày 05/10/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Hải (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2. Trần Văn Nh, sinh năm 1993 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn Kh, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N, sinh năm 1965 và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/10/2022, bị tạm giữ từ ngày 02/10/2022 đến ngày 05/10/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Hải (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người làm chứng:

1/. Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Khu phố K, thị trấn Kh, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (*Có mặt*).

2/. Ông Lê Băng T (Tên gọi khác: L), sinh năm 1998. Nơi cư trú: Khu phố K, thị trấn Kh, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (*Có mặt*).

3/. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Nơi cư trú: Khu phố K, thị trấn Kh, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (*Có mặt*).

4/. Ông Trần Văn K, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn Kh, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (*Có mặt*).

5/. Ông Nguyễn Sơn Th, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn Kh, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 43/KH-CSGT ngày 16/9/2022 của Công an huyện Ninh Hải, Tổ tuần tra kiểm soát được phân công gồm các ông Lê Mai Đức Tr, Nguyễn Ngọc Tr và Nguyễn Văn Q (gọi tắt là Tổ tuần tra) thực hiện nhiệm vụ tổ chức tuần tra, kiểm soát cơ động trên các tuyến đường nội thị trấn Khánh Hải để xử lý người điều khiển ô tô, mô tô vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông – trật tự công cộng, phòng chống đua xe trái phép, xử lý người điều khiển vi phạm nồng độ cồn.

Khoảng 23 giờ ngày 01/10/2022, Tổ tuần tra phát hiện thấy Nguyễn H điều khiển xe mô tô biển số 61H7-7603 chở Lê Băng Tâm, Nguyễn Thanh Lâm điều khiển xe mô tô biển số 85B1-087.11 chở Trần Văn Nh lưu thông trên đường thuộc khu phố Khánh Hiệp, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải mà H không đội nón bảo hiểm, có dấu hiệu vi phạm nồng độ cồn nên đã ra hiệu lệnh dừng phương tiện để kiểm tra hành chính. Tuy nhiên, H không chấp hành mà điều khiển xe tăng ga bỏ chạy. Tổ tuần tra phải dùng xe đặc chủng đuổi theo khoảng 300m đến hẻm bên cạnh cửa hàng Tiên Sport thì mới dừng được phương tiện. Khi bị yêu cầu xuất trình giấy tờ và di chuyển về chốt để kiểm tra hành chính, đo nồng độ cồn, H biết mình vi phạm nên cùng với Nh tới Tổ tuần tra năn nỉ xin bỏ qua nhưng không được. Tổ tuần tra lập biên bản vi phạm hành chính, biên bản tạm giữ phương tiện thì H không chấp hành mà cùng với Nh liên tục chửi, dùng tay xô đẩy lực lượng làm nhiệm vụ và kéo xe mô tô lại để cản trở, ngăn cản việc Tổ tuần tra lập biên bản và tạm giữ phương tiện. Khi Tổ tuần tra dắt xe của H tới chốt để xử lý thì H, Nh tiếp tục đi theo chửi, dùng tay xô ngã và tự đập xe mô tô biển số 61H7-7603 ngã xuống đường để ngăn cản Tổ tuần tra đưa xe đi. Sau đó, lực lượng Công an thị trấn Kh và bảo vệ dân phố đến hỗ trợ Tổ tuần tra đưa xe mô tô của H lên vỉa hè đường Yên Ninh, đối diện khách sạn Sunrise để xử lý thì H và Nh tiếp tục đi tới kéo ngã, dùng chân đạp nhiều cái lên xe mô tô biển số 61H7-7603 và nhặt đá bên đường ném liên tục nhiều cái về phía Tổ tuần tra. Nhận thấy hành vi của H, Nh là nguy hiểm, có dấu hiệu của tội chống người thi hành công vụ nên Tổ tuần tra phối hợp với Công an thị trấn Kh khống chế, bắt quả tang Trần Văn Nh giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải để điều tra theo thẩm quyền. Riêng Nguyễn H thấy Nh bị khống chế thì đã bỏ chạy khỏi hiện trường, đến sáng ngày 02/10/2022 thì đến Công an huyện Ninh Hải đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng đồng phạm.

Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm những cục đá mà Nguyễn H, Trần Văn Nh dùng làm công cụ phạm tội nhưng không tìm thấy. Toàn bộ hành vi phạm tội của H

và Nh đều được camera của Tổ tuần tra và camera của khách sạn Sunrise nơi xảy ra sự việc ghi lại và được trích xuất đưa vào hồ sơ vụ án.

**** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng:***

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải đã tạm giữ và xử lý sau đối với xe mô tô biển số 61H7- 7603 không có giấy tờ.

Tại bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSNH ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo Nguyễn H, Trần Văn Nh về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ đầu thú theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo là lao động chính, gia đình khó khăn có xác nH của chính quyền địa phương nên được bổ sung tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Nh từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 61H7- 7603, việc xử lý không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải tiếp tục xác minh nguồn gốc để đề nghị xử lý sau.

Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án, nên đề nghị buộc phải chịu theo quy định của luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống với lời khai trong quá trình điều tra và không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều trình bày nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, rất ăn năn hối H, là lao động chính trong gia đình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nH định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 01/10/2022, khi bị Tổ tuần tra giao thông Công an huyện Ninh Hải phát hiện và xử lý vi phạm trong quá trình điều khiển xe mô tô tham gia giao thông tại đoạn đường thuộc khu phố Khánh Hiệp, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải thì Nguyễn H cùng Trần Văn Nh đã có nhiều hành vi ngăn cản, cản trở việc thực hiện công vụ của Tổ tuần tra như chửi bới, xô đẩy, kéo, đập ngã xe và dùng đá ném về phía lực lượng thực hiện nhiệm vụ.

Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSNH ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 330 của Bộ luật Hình sự qui định:

“ 1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ...”

[3]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ việc chống người thi hành công vụ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội gây ra. Hành vi tội phạm mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành công vụ, mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi tội phạm có đồng phạm, nhưng chỉ mang tính chất giản đơn, cả hai đều thực hiện hành vi phạm tội với thái độ hung hăng và coi thường pháp luật. Tuy nhiên, từng bị cáo đã thể hiện vai trò đồng phạm khác nhau nên khi lượng hình cần thiết phải xét đến tính chất của đồng phạm và vai trò tham gia của từng bị cáo, cụ thể: Bị cáo H là người có vai trò chính, bị cáo là người bị Tổ tuần tra phát hiện vi phạm nhưng không chấp hành mà có hành vi chống đối quyết liệt và bỏ trốn để tránh bị xử lý, gây khó khăn cho quá trình điều tra. Bị cáo Nh khi thấy H vi phạm pháp luật bị Tổ tuần tra xử lý không những không can ngăn mà còn giúp sức tích cực cùng H có nhiều hành vi chống đối ngăn cản, cản trở việc thực hiện công vụ của Tổ tuần tra. Vì vậy trách nhiệm hình sự của bị cáo Nh nhẹ

hơn so với bị cáo H thì mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo đều lần đầu phạm tội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H sau khi trốn tránh đã ra đầu thú, là lao động chính, gia đình khó khăn và có vợ đang mang thai sắp sinh; bị cáo Nh là lao động chính nuôi cha mẹ bị đau bệnh có xác nhận của chính quyền địa phương; nên các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 61H7- 7603, số máy 32070326, số khung 00493 (xe đã qua sử dụng) là phương tiện vi phạm, việc xử lý không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải tiếp tục xác minh nguồn gốc để đề nghị xử lý sau là đúng theo quy định.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo, về xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp NH.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/10/2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Nh phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Xử phạt bị cáo Trần Văn Nh 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/10/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn H, Trần Văn Nh mỗi người phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/11/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND TT Khánh Hải;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nghiêm